|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG** |  |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.** | **Thông tin học phần:** |
|  | **Tên học phần:** | **TRIẾT HỌC****Philosophy** |
|  | **Mã số:** | POS502 |
|  | **Thời lượng:** | 4(4-0) |
|  | **Loại:** | Bắt buộc |
|  | **Trình độ đào tạo:** | Thạc sĩ |
|  | **Đáp ứng CĐR:** | 5, 6 |
|  | **Học phần tiên quyết:** | Không |
|  | **Giảng viên biên soạn:** | GVC, TS. Nguyễn Trọng Thóc,ThS. Nguyễn Tiến Hóa |
|  | **Bộ môn quản lý:** | Lý luận Chính trị |

|  |  |
| --- | --- |
| **2.** | **Mô tả:** |
|  | Học phần được tạo lập từ những kiến thức chuyên sâu về triết học bao gồm: khái luận về triết học; những nội dung cơ bản thuộc về thế giới quan và phương pháp luận chung của nhận thức và thực tiễn; những nội dung lý luận triết học về xã hội và con người được thể hiện trong học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, triết học chính trị, ý thức xã hội và triết học về con người. |

|  |  |
| --- | --- |
| **3.** | **Mục tiêu:** |
|  | Mục tiêu của học phần này nhằm giúp học viên: củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các khoa học xã hội - nhân văn; nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới; hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội - nhân văn ở trình độ sau đại học. |

|  |  |
| --- | --- |
| **4.** | **Kết quả học tập mong đợi:**  |
|  | Sau khi học xong học phần, học viên có thể: |
| 1) | Nắm được lịch sử phát triển của triết học và các hệ thống chính trị từ thời cổ đại đến thời hiện đại, từ đó xây dựng lập trường tính đảng và tính khoa học trong nhận thức. |
| 2) | Vận dụng thế giới quan và phương pháp luận khoa học vào việc phát triển kỹ năng của tư duy và sáng tạo trong công việc. |
| 3) | Xây dựng thế giới quan, phương pháp luận duy vật biện chứng trong nhận thức và hoạt động thực tiễn phục vụ cho sự nghiệp đổi mới và hoàn thiện hệ thống chính trị cũng như chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. |

|  |  |
| --- | --- |
| **5.** | **Nội dung:**  |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nhằm đạt KQHT** | **Số tiết** |
| **LT** | **TH** |
| **1**1.11.21.31.4 | **Triết học và sự hình thành, phát triển tư tưởng triết học trong lịch sử**Triết học và vấn đề cơ bản của triết họcSự hình thành, phát triển tư tưởng triết học trong lịch sửTriết học Mác – Lênin và vai trò của nó trong đời sống xã hộiSự kế thừa, phát triển và vận dụng sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam trong thực tiễn cách mạng VN | 1, 2 | 7 | 0 |
| **2**2.12.2 | **Khái niệm bản thể luận, nội dung bản thể luận trong lịch sử triết học phương Đông, phương Tây và trong triết học Mác – Lênin**Khái niệm bản thể luận và nội dung bản thể luận trong lịch sử triết học phương Đông, phương Tây Nội dung bản thể luận trong triết học Mác – Lênin  | 1, 2 | 4 | 0 |
| **3**3.13.23.3 | **Mối quan hệ khách quan - chủ quan và ý nghĩa đối với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay**Mối quan hệ khách quan - chủ quanNguyên tắc kết hợp tôn trọng khách quan với phát huy tính năng động chủ quan trong nhận thức và thực tiễnVấn đề kết hợp tôn trọng khách quan với phát huy tính năng động chủ quan trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay | 1, 2 | 4 | 0 |
| **4**4.14.24.34.4 | **Phép biện chứng và các nguyên lý, quy luật, nguyên tắc cơ bản của phép biện chứng duy vật**Khái quát về sự hình thành, phát triển của phép biện chứng trong lịch sử.Các nguyên lý và quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vậtNhững nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vậtSự vận dụng các nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật trong quá trình đổi mới ở Việt Nam | 1, 2 | 6 | 0 |
| **5**5.15.2 | **Các quan niệm chính trong lịch sử triết học về nhận thức và lý luận nhận thức duy vật biện chứng**Các quan niệm chính trong lịch sử triết học về nhận thức Lý luận nhận thức duy vật biện chứng | 1, 2 | 5 | 0 |
| **6**6.16.2 | **Phương pháp đặc thù của nhận thức xã hội và nguyên tắc thống nhất giữa lý luận - thực tiễn trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay**Phương pháp đặc thù của nhận thức xã hộiNguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay | 1, 2, 3 | 3 | 0 |
| **7**7.17.27.37.4 | **Các phương pháp tiếp cận về xã hội và học thuyết hình thái kinh tế - xã hội**Các phương pháp tiếp cận khác nhau về xã hội và sự vận động, phát triển của lịch sử nhân loạiNhững nội dung khoa học và cách mạng của học thuyết hình thái kinh tế - xã hộiVấn đề lựa chọn con đường phát triển của xã hội Việt NamVấn đề phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam | 1, 2, 3 | 8 | 0 |
| **8**8.18.2 8.3 | **Các quan niệm về chính trị trong lịch sử triết học**Quan niệm của triết học ngoài mácxít về chính trịQuan niệm của triết học Mác- Lênin về chính trịQuan niệm đương đại về hệ thống chính trị | 1, 2, 3 | 4 | 0 |
| **9**9.19.29.39.49.59.69.7 | **Các phương diện cơ bản về chính trị trong đời sống xã hội**Vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấpDân tộc và vấn đề quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loạiNhà nước – Tổ chức đặc biệt của quyền lực chính trịVấn đề phát huy dân chủ ở Việt Nam hiện nayVấn đề đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nayVấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nayÝ nghĩa của đổi mới chính trị đối với việc nghiên cứu, phát triển khoa học xã hội và nhân văn | 2, 3 | 8 | 0 |
| **10**10.110.2 | **Khái niệm tồn tại xã hội - ý thức xã hội, mối quan hệ giữa tồn tại xã hội với ý thức xã hội**Khái niệm tồn tại xã hội và ý thức xã hội,Vai trò quyết định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội | 2, 3 | 3 | 0 |
| **11**11.111.2 | **Xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội Việt Nam hiện nay**Công cuộc xây dựng CNXH và tính tất yếu của việc xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội Việt Nam hiện nay.Một số vấn đề cơ bản của việc xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội Việt Nam hiện nay | 2, 3 | 3 | 0 |
| **12**12.112.212.312.4 | **Khái lược các quan điểm triết học về con người trong lịch sử và quan điểm triết học Mác - Lênin về con người**Khái lược các quan điểm triết học về con người trong lịch sử Quan điểm triết học Mác - Lênin về con ngườiVấn đề con người trong tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh Phát huy nhân tố con người trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay | 2, 3 | 5 | 0 |

|  |  |
| --- | --- |
| **6.** | **Học liệu:** |
| 1) | C. Mác và Ph. Ăngghen (2004)*,* *Toàn tập*NXB.Chính trị quốc gia, Hà Nội. |
| 2) | V. I. Lênin (2005), *Toàn tập* NXB.Chính trị quốc gia, Hà Nội. |
| 3) | Hồ Chí Minh: *Toàn tập.* NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011. |
| 4) | Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc (Báo cáo Chính trị) lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI. |
| 5) | Bộ Giáo dục và Đào tạo (1997), Triết học (3 tập), Dùng cho nghiên cứu sinh và học viên cao học không thuộc chuyên ngành triết học, NXB.Chính trị quốc gia, Hà Nội. |
| 6) | Bộ Giáo dục và Đào tạo (1985), Câu hỏi và bài tập triết học, 2 tập, NXB. Sách giáo khoa Mác-Lênin, Hà Nội. |
| 7) | Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Giáo trình triết học* – Dùng cho nghiên cứu sinh và học viên cao học không thuộc chuyên ngành triết học. NXB. Lý luận Chính trị, Hà Nội. |
| 8) | Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn Giáo trình Quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (1999) Giáo trình triết học Mác-Lênin, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội. |
| 9) | Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn Khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2003), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh,* NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.  |
| 10) | Lê Hữu Nghĩa (1997), *Tư tưởng triết học Hồ Chí Minh,* NXB. Lao động, Hà Nội. |
| 11) | Lưu Phóng Đồng (1994), *Triết học phương Tây hiện đại,* NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.  |
| 12) | J. K. Melvil (1997), *Các con đường của triết học phương Tây hiện đại,* NXB. Giáo dục.  |
| 13) | N. Konrat (1997), *Phương Đông và phương Tây (Những vấn đề triết học, triết học lịch sử, văn học Đông và Tây),* NXB. Giáo dục. |
| 14) | Nguyễn Hùng Hậu, Doãn Chính, Vũ Văn Gầu (2002), *Đại cương lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam,* NXB. Đại học quốc gia Hà Nội.  |
| 15) | Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Phân viện báo chí và tuyên truyền, Khoa Chính trị học (1999),*Chính trị học đại cương,* NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội. |
| 16) | Nguyễn Thế Nghĩa (Chủ biên) (1999), *Đại cương lịch sử các tư tưởng và học thuyết chính trị trên thế giới,* NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.  |
| 17) | *Đại cương triết học sử Trung Quốc,* NXB. Thanh niên, 1999. |
| 18) | *Đại cương triết học Phật giáo Việt Nam,* tập 1, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2002. |
| 19) | Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Giáo trình triết học Mác - Lênin*, NXB. CTQG, Hà Nội.. |
| 20) | Nguyễn Minh Lăng (1998), *Mấy trào lưu triết học phương Tây,* NXB. Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, Hà Nội. |
| 21) | Nguyễn Hữu Vui (1998), *Lịch sử triết học,* NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội. |
| 22) | Nguyễn Trọng Thóc (2005), *Xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân;* NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.  |
| 23) | Phạm Ngọc Anh (2005), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người,* NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội. |
| 24) | Nguyễn Thế Nghĩa (1999), *Đại cương lịch sử các tư tưởng và học thuyết chính trị trên thế giới,* NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội. |
| 25) | Nguyễn Thế Nghĩa (2007), *Những chuyên đề triết học*, NXB. Khoa học Xã hội, Hà Nội. |
| 26) | Nguyễn Thế Nghĩa, Thái Thị Thu Hương (2014), *Những vấn đề cơ bản và cấp bách của Triết học Mácxit*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.  |
| 27) | Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Giáo trình Triết họ,* (Dùng trong đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các ngành khoa học xã hội và nhân văn không chuyên ngành Triết học), NXB. Đại học Sư phạm (Hà Nội), Hà Nội,  |
| 28) | Nguyễn Trọng Thóc (2014), *Bài giảng Triết học,*  (Dùng trong đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các ngành khoa học xã hội và nhân văn không chuyên ngành Triết học của Trường Đại học Nha Trang). |
| 29) | Mátxcơva (1975), *Từ điển triết học,* NXB. Tiến Bộ.  |

|  |  |
| --- | --- |
| **7.** | **Kiểm tra và đánh giá:** |
| **TT** | **Hình thức kiểm tra, đánh giá** | **Nhằm đạt KQHT** | **Trọng số (**%) |
| 1 | Tham gia học tập và thảo luận tại lớp, có sự hướng dẫn của giảng viên | 2 | 10 |
| 2 | Bài tiểu luận | 1 | 30 |
| 3 | Thi kết thúc học phần (viết) | 3 | 60 |

|  |
| --- |
| **Giảng viên biên soạn:** |
| **Họ và tên** | **Chức danh, học vị** | **Chữ ký** |
| Nguyễn Trọng Thóc | GVC, Tiến sĩ |  |
| Nguyễn Tiến Hóa | GVC, Thạc sĩ |  |
| **Ngày cập nhật cuối cùng: 05/04/2015** |